

Bản án số: 04/2018/HSST

Ngày: 02 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Long Xuyên

Bà Nguyễn Thị Ba

- Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/HSST ngày 10/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Văn H1; tên gọi khác: B, sinh ngày 11 tháng 5 năm 1981, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: thôn T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn P và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1981; con: Có 01 con sinh năm 2007; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/11/2017. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đoàn Văn H2; tên gọi khác: Không, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1986, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn X và bà Thế Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/11/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Chu Bích T, là trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Đoàn Thị X, sinh năm 1975, trú tại: Thôn B, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ sáng ngày 02/11/2017, Đoàn Văn H1 đi đến nhà Đoàn Văn H2, là người cùng thôn với mục đích rủ Đoàn Văn H2 đi xuống thị trấn N, huyện V tìm mua ma túy về sử dụng. Đoàn Văn H2 đồng ý và đưa cho Đoàn Văn H1 100.000 (một trăm nghìn) đồng để góp tiền mua ma túy. Sau đó, Đoàn Văn H2 điều khiển xe mô tô chở Đoàn Văn H1 từ nhà đến đoạn thôn B, xã H, huyện T thì đổi lái. Đoàn Văn H1 điều khiển xe chở Đoàn Văn H2 đến thị trấn N, huyện V, cả hai vào một quán nước cạnh đường Quốc lộ 4A ngồi uống nước. Trong lúc uống nước, Đoàn Văn H1 có nói chuyện với một người đàn ông khoảng 30 tuổi ngồi bên cạnh (không rõ họ tên, địa chỉ). Đoàn Văn H1 hỏi “anh có biết chỗ nào bán ma túy không”. Người đàn ông đó vừa nói vừa chỉ tay về phía người đàn ông đang ngồi trên xe Wave màu đỏ khoảng 30 tuổi, Đoàn Văn H1 (không biết họ tên, địa chỉ) có bán ma túy. Đoàn Văn H1 bảo Đoàn Văn H2 ngồi đợi, rồi Đoàn Văn H1 điều khiển xe về phía người đàn ông đó. Đoàn Văn H1 gặp và trao đổi mua 200.000 (hai trăm nghìn) đồng ma túy và được người đàn ông đó đưa cho 01 gói giấy bạc, bên trong chứa cục ma túy nhỏ. Sau đó Đoàn Văn H1 quay lại quán nước đón Đoàn Văn H2 rồi cả hai điều khiển xe đi theo hướng N - T, khi đến lối rẽ vào thôn P, xã T khoảng 50 mét, cả hai đỗ xe cạnh đường và đi vào bụi cây để sử dụng chất ma túy, thì bị Tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang.

Đồ vật tài sản tạm thu giữ gồm: Thu giữ của Đoàn Văn H1 và Đoàn Văn H2 01 gói giấy bạc trong chứa cục bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine; tạm giữ của Đoàn Văn H1 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Văn H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen số IMEI có bốn số cuối là 815/8; tạm giữ của Đoàn Văn H2 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Văn H2; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Văn H2; 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCITER YAMAHA màu đỏ đen đã cũ biển kiểm soát 12T1-133.60.

Tại kết luận giám định số 03/KL-PC54 ngày 03/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận như sau: *Cục chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có trọng lượng 0,319 gam (đã trừ bì).*

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 10/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Đoàn Văn H1, Đoàn Văn H2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Đoàn Văn H1, Đoàn Văn H2 đã khai nhận nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội. Áp dụng khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đoàn Văn H1 mức án từ 15 đến 18 tháng tù giam, xử phạt bị cáo Đoàn Văn H2 mức án từ 12 đến 15 tháng tù giam. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu 01 phong bì đựng ma túy đã giám định, đề nghị trả lại cho Đoàn Văn H1 01 chứng minh nhân dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen; trả lại cho Đoàn Văn H2 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 xe mô tô. Về hình phạt bổ sung các bị cáo là người nghiện, không có tài sản riêng gì, đề nghị không áp dụng.

Ý kiến người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa: Về tội danh nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, phần hình phạt cũng nhất trí như đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về vật chứng đề nghị trả lại cho bị cáo Đoàn Văn H1 01 chứng minh nhân dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; trả lại cho Đoàn Văn H2 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 xe mô tô.

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi là người chỉ cho bị cáo Đoàn Văn H1 biết chỗ mua ma túy và người đàn ông khoảng 30 tuổi là người đã bán chất ma túy cho Đoàn Văn H1 và Đoàn Văn H2 do không biết họ tên địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho các bị cáo, đề nghị về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Đoàn Văn H1, Đoàn Văn H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày

02/11/2017, tại đường rẽ từ Quốc lộ 4A vào thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Đoàn Văn H1 và Đoàn Văn H2 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,319 gam (đã trừ bì) nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Đoàn Văn H1, Đoàn Văn H2 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về vai trò của từng bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, về vai trò của từng bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đoàn Văn H1 là người chủ mưu khởi xướng, rủ Đoàn Văn H2 đi mua ma túy và bị cáo cũng là người trực tiếp hỏi mua ma túy, nên phải xử phạt bị cáo Đoàn Văn H1 với mức hình phạt nặng hơn bị cáo Đoàn Văn H2. Đối với bị cáo Đoàn Văn H2 góp tiền và dùng phương tiện xe mô tô chở Đoàn Văn H1 đi mua ma túy, nên cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng hành vi của các bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đoàn Văn H1 có bố là Đoàn Văn P, bị cáo Đoàn Văn H2 có bố là Đoàn Văn X đều có Huân chương kháng chiến đây cũng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử, sau khi cân nhắc xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, để các bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa những lỗi lầm của mình và trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “*Người nào tàng trữ vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*”. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c, Hêrôin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm*

triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”, do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bản thân các bị cáo là người nghiện, không có tài sản riêng gì (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 12/12/2017). Bị cáo Đoàn Văn H2 có chiếc xe mô tô đứng tên bị cáo, nhưng nguồn tiền là của chị Đoàn Thị X cho mượn để mua dùng làm phương tiện chở bố mẹ già đi lại. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đựng ma túy đã giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Văn H1, là giấy tờ tùy thân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen có số IMEI có bốn số cuối 1518, bị cáo Đoàn Văn H1 không dùng vào việc phạm tội, nên trả cho bị cáo Đoàn Văn H1; đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Văn H2, là giấy tờ tùy thân; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Văn H2; 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCITER YAMAHA màu đỏ đen đã cũ biển kiểm soát 12T1-133.60, nguồn tiền là của chị Đoàn Thị X cho mượn để mua, mục đích dùng làm phương tiện đi lại, nên trả lại cho bị cáo Đoàn Văn H2.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Văn H1, Đoàn Văn H2 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H1 15 (mười lăm) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H2 12 (mười hai) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2017.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

* Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng ma túy đã qua giám định có chữ “QT Đoàn Văn H1 + Đoàn Văn H2”.

* Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn H1 gồm: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Văn H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen đã cũ, số IMEI có bốn số cuối là 815/8.

* Trả cho bị cáo Đoàn Văn H2 gồm: 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Văn H2; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Văn H2; 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCTTER màu đen đã qua sử dụng biển kiểm soát 12T1-133.60.

(các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 01 năm 2018).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Đoàn Văn H1, Đoàn Văn H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQTHAHS C.A huyện Văn Lãng;
- CQTHAHS C.A tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- Sở tư pháp;
- Bộ phận thi hành án hình sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Thị Máy